TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÀU BÀNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày: 22-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Duy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hòa;

Ông Phạm Văn Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng tham gia phiên tòa: Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 114/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST–HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/HSST-QĐ ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Chung Văn Q, sinh năm 1988 tại Trà Vinh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Rạch G, xã Long H, huyện Châu T, tỉnh Trà Vinh; trình độ văn hóa: 01/12; nghề nghiệp: làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Chung Văn B (đã chết) và bà Võ Thị T (đã chết); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 14-01-2023, bị Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xử phạt hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi "hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-XPHC; bị bắt tạm giữ từ ngày 07-9-2022 và tạm giam cho đến nay theo Quyết định truy nã số 02/QĐ ngày 20-02-2022 của Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Bị hại: Ông Trần Thanh N, sinh năm 1980; địa chỉ: ấp Thới A, xã Định A, huyện Dầu T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1961; địa chỉ: ấp Thới A, xã Định A, huyện Dầu T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1978; địa chỉ: ấp Bà P, xã Long N, huyện Bàu B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

+ Bà Mã Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: ấp Bà P, xã Long N, huyện Bàu B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

Người làm chứng: Lê Văn Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chung Văn Q làm thuê cho trại heo của ông Nguyễn Văn C tại ấp Long B, xã Long N, huyện Bàu B, tỉnh Bình Dương. Sáng ngày 19-8-2021, Chung Văn Q và ông Nguyễn Văn C uống rượu với nhau tại trại heo. Q nói với ông C là hệ thống mạng viễn thông mới sửa hôm qua mà tiếp tục bị hư nên ông C gọi điện thoại cho ông Trần Thanh N là nhân viên viễn thông VNPT đến sửa mạng viễn thông tại trại heo. Sau khi gọi điện cho ông N thì ông C về nhà của mình tại ấp Bà P, xã Long N, huyện Bàu B, tình Bình Dương. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, ông N điều khiển xe ô tô biển số 61H3-0335 đến trại heo của ông C. Khi đến nơi, ông N dừng xe ở lô cao su bên cạnh trại heo và đi bộ qua thì thấy Q đã đập bể thiết bị phát mạng viễn thông và điện thoại của Q. Khi gặp ông N thì Q nói "tao đập cục wifi và điện thoại tao rồi", anh N nói "để anh thay cho em cái khác" và đi bộ ra chỗ dựng xe mô tô để lấy dụng cụ thay. Khi ông N đang lấy dụng cụ thì Q vào bếp lấy 01 con dao nhọn (có cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, lưỡi bằng kim loại dài 11 cm, đầu nhọn) đến chỗ ông N đang đứng đâm liên tiếp 03 lần vào vùng lưng bên phải và 01 lần vào cánh tay phải của ông N. Khi bị Q đâm, ông N bỏ chạy và được ông Lê Văn Đệ đưa đi cấp cứu. Sau khi gây thương tích cho ông N, Q điều khiển xe môtô biển số 61H3-0335 đến nhà của ông Chuyền báo cho ông Chuyền biết về việc mình đã gây thương tích cho ông N. Ông Chuyền đã trình báo Công an xã Long Nguyên. Công an xã Long Nguyên mời Q về trụ sở làm việc. Tại đây, Q khai nhận hành vi phạm tội của mình. Vật chứng tạm giữ: 01 xe ô tô biển số 61H3-0335, 01 con dao nhọn (có cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, lưỡi bằng kim loại dài 11 cm, đầu nhọn). Ngày 27-8-2021, ông N có đơn yêu cầu giám định thương tích và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi của Chung Văn Q gây thương tích cho mình. Ngày 14-9-2021, Cơ quan Cảnh sát Điều Tra Công an huyện Bàu Bàng ra Quyết định trưng cầu giám định số: 81/QĐ Trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương giám định tỷ lệ thương tích của bị hại Trần Thanh Nhàn. Ngày 16-9-2022, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương ra kết luận giám định số: 415/2021/GĐPY kết luận:

- Vết thương 1/3 trên mặt trong cánh tay phải 1,6 x 0,2 cm, sẹo lành.

- 03 vết thương vùng lưng phải 1,3 x 0,1, 01 x 0,1cm và 1,4 x 0,1 cm, thấu ngực tràn khí – tràn máu màng phổi phải, đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi phải, vết mổ 1,2 x 0,2 cm sẹo lành.

Tỷ lệ tổ tương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 10%.

Cơ chế hình thành vết thương:

- Vết thương 1/3 trên mặt trong cánh tay phải: Chiều từ trên xuống, hướng từ trong ra ngoài, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra;

- 03 vết thương vùng lưng phải, thấu ngực tràn khí – tràn máu màng phổi phải: Chiều nằm ngang, hướng từ phải sang trái chếch từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc nhọn gây ra.

Ngày 06-02-2023, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bàu Bàng ra Công văn số: 162/CV-ĐTTH yêu cầu Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương xác định: "Với tình trạng thương tích của Trần Thanh N nêu trên, nếu không cấp cứu kịp thời có ảnh hưởng đến tính mạng hay không". Ngày 13-02-2023, Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương trả lời Công văn số: 23/CV-PY kết luận: "Trường hợp thương tích của bị hại Trần Thanh Nhàn nếu không được cấp cứu điều trị kịp thời, khả năng cũng không gây nguy hiểm đến tính mạng".

Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bàu Bàng ngày 30-11-2022 kết luận: 01 Modem Wifi (thiết bị phát Wifi) loại GPON ONT iGate GW020, sử dụng từ tháng 8/2022 trị giá 300.000 đồng nên hành vi hủy hoại tài sản của Chung Văn Q không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Vì vậy ngày 14-01-2023, Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-XPHC xử phạt Chung Văn Q số tiền 4.000.000 đồng đối với hành vi "hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác".

Đối với hành vi chiếm đoạt 01 xe ô tô biển số 61H3-0335 của Chung Văn Q, Q khai nhận dùng xe để đi báo tin cho ông Chuyền, không có ý thức chiếm đoạt xe mô tô trên. Như vậy hành vi chiếm đoạt xe mô tô của Q không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Đối với xe mô tô biển số 61H3-0335 do bà Nguyễn Thị Đ đứng tên chủ sở hữu, bà Đào đã cho ông N quản lý, sử dụng xe mô tô trên nên ngày 06-9-2022, Cơ Quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã trả lại xe mô tô trên cho ông N.

Cáo trạng số 01/CT–VKSBB ngày 05-12-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố bị cáo Chung Văn Q về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Về hình phạt: Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Chung Văn Q mức hình phạt từ 10 (mười) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

+ Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Trần Thanh N số tiền 44.000.000 đồng (bốn mươi bốn triệu đồng) chi phí điều trị thương tích.

+ Do người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn C và bà Mã Thị H không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị thiết bị Wifi bị hư hỏng nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao thái lan dài khoảng 21 cm, có chuôi nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu bạc là công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng qua phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và nội dung luận tội.

Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại thống nhất toàn bộ nội dung truy tố, luận tội và không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19-8-2021, tại ấp Long B, xã Long N, huyện Bàu B, tỉnh Bình Dương, bị cáo mặc dù không có mâu thuẫn từ trước với bị hại. Tuy nhiên, bị cáo vẫn có hành vi dùng 01 con dao thái lan là hung khí nguy hiểm đâm liên tiếp 03 lần vào vùng lưng bên phải và 01 lần vào cánh tay phải của bị hại gây thương tích là 10 % (mười phần trăm), thể hiện tính chất côn đồ của bị cáo. Ngày 27-8-2021, bị hại có đơn yêu cầu giám định thương tích và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi gây thương tích của bị cáo. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an nơi bị cáo gây án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính hung hăng, côn đồ, xem thường sức khỏe của bị hại nên đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Sau khi phạm tội thì bị cáo có hành vi bỏ trốn và bị truy nã. Do vậy, đối với bị cáo cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời cũng nhằm phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

[6.1] Ghi nhận việc bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 44.000.000 đồng (bốn mươi bốn triệu đồng) chi phí điều trị thương tích là phù hợp Điều 48 của Bộ

luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 và các Điều 586, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[6.2] Do người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn C và bà Mã Thị H không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị thiết bị Wifi bị hư hỏng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) con dao thái lan dài khoảng 21 cm, có chuôi nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu bạc là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điểm a, i Khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017;

Các Điều 586, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Các Điều 106, Điều 136, Điều 260, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Nghị Quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Chung Văn Q phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chung Văn Q 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07-9-2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Chung Văn Q bồi thường cho bị hại Trần Thanh N số tiền 44.000.000 đồng (bốn mươi bốn triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao thái lan dài khoảng 21 cm, có chuôi nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu bạc.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-11-2022 giữa Công an huyện Bàu Bàng – Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng)

5. Về án phí: Buộc bị cáo Chung Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án (nếu có);
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Anh Duy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hòa **Nguyễn Văn Độ** **Phạm Anh Duy**